

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 307/2021/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*\* Nguyên đơn:* Anh Hoàng Kim Qu, sinh năm 1970

Nơi ĐKKK: Cụm 4, xã Song Ph, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã Thái T, huyện Nam S, tỉnh Hải Dương.

*\* Bị đơn:* Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Cụm 4, thôn Tháp Th, xã Song P, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Đỗ Văn T, sinh năm 1957

- Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1956

Địa chỉ: Cụm 4, thôn Tháp Th, xã Song Ph, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Anh Hoàng Kim Qu và chị Đỗ Thị H xác nhận: Toàn bộ diện tích nhà và đất tại thửa đất số A5-15, tờ bản đồ số 06, diện tích 67,22m<sup>2</sup> ở khu sau chợ huyện, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, tỉnh Hà Tây (nay là số 23 phố Tây S, thị trấn Ph, huyện Đan Ph, Thành phố Hà Nội) được UBND huyện Đan Phượng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK493111, số vào sổ: H01170 ngày 14/8/2007 đứng tên chị Đỗ

Thị H là tài sản chung của anh Hoàng Kim Qu và chị Đỗ Thị H. Giá trị quyền sử dụng đất và tài sản trên đất là: 4.892.556.500 đồng (Bốn tỷ tám trăm chín mươi hai triệu năm trăm lăm mươi sáu nghìn năm trăm đồng)

Anh Hoàng Kim Qu và chị Đỗ Thị H thống nhất thỏa thuận:

- Chị Đỗ Thị H được sở hữu toàn bộ đất và tài sản trên đất tại thửa đất số A5-15, tờ bản đồ số 06, diện tích 67,22m<sup>2</sup> ở khu sau chợ huyện, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là số 23 phố Tây Sơn, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội) được UBND huyện Đan Phượng cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK493111, số vào sổ: H01170 ngày 14/8/2007 đứng tên chị Đỗ Thị H.

- Chị Đỗ Thị H có trách nhiệm thanh toán trả anh Hoàng Kim Qu số tiền 1.300.000.000 đồng (Một tỷ ba trăm triệu đồng) là số tiền được chia từ tài sản nhà đất trên.

2.2. Thời hạn để chị Đỗ Thị H thực hiện nghĩa vụ như trên tại mục 2.1 đối với anh Hoàng Kim Qu là kể từ ngày Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2.4. Án phí: Anh Hoàng Kim Qu phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 25.800.000 đồng (gồm án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 25.500.000 đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.000.000 đồng theo biên lai thu số 0014700 ngày 14/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng. Anh Qu còn tiếp tục phải nộp án phí: 10.800.000đ (Mười triệu tám trăm nghìn đồng).

Chị Đỗ Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 51.925.000đ (Năm mươi một triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Chi phí tố tụng: Anh Hoàng Kim Qu tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản là: 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thu**